

Sổ tay của một Phật tử

Lời đầu: Trong quá trình tu tập ta nhiều lúc nhớ lại một câu, hoặc một đoạn trong kinh nhưng không nhớ rõ chi tiết, và cũng không nhớ câu này, đoạn này nằm cụ thể trong kinh nào!

Sự việc tương tự khi ta đọc một bài viết, nghe một bài giảng, có nhắc đến một câu hay một đoạn trong kinh nhưng tác giả không dẫn chứng đầy đủ, hoặc nhiều khi còn không dẫn chứng, do đó nếu muốn kiểm chứng lại cũng rất khó khăn. Việc kiểm chứng lại trong thời đại bùng nổ internet này là rất cần thiết vì ai cũng có thể viết và giảng rồi đưa dễ dàng một bài về Phật học lên internet. Nhiều khi các tác giả này nhớ không rõ, hoặc tự ý thêm thắt, khiến cho lời kinh bị hiểu sai lạc, đó là chưa kể còn có tác giả cố tình xuyên tạc, gán ghép vào những câu trái với giáo lý nhà Phật.

Vì lý do đó, xin giới thiệu với bạn đọc một tài liệu có thể giúp các bạn tra cứu các vấn đề [có thể các bạn lưu tâm] từ tài liệu gốc [**Tam Tạng Thánh Điển Phật Giáo Việt Nam, Tam Tạng Thượng Tọa Bộ, nxb. Hồng Đức & nxb. Tổng Hợp TP. HCM**].

Xin lưu ý bài này là của một cá nhân, các vấn đề được tra cứu hoàn toàn do chủ quan của người viết, không phải là một bản chuẩn, đầy đủ, khi dùng các bạn có thể thêm vào hay bớt đi.

Cách trình bày: Cột trái là vấn đề cần tra cứu, cột phải là các trang Web liên quan kèm theo số trang (tr) và dòng (d) tương ứng. Cũng lưu ý có khi cùng một vấn đề, có thể có nhiều bài kinh nói đến, ở đây chỉ ghi lại một trường hợp. Đây chỉ dẫn các Kinh Trường Bộ, Trung Bộ, Tương Ưng Bộ, Tăng Chi Bộ, khi nào hoàn tất dẫn Kinh Tiểu Bộ sẽ cập nhật sau. Có một trường hợp trang Web bị thiếu, được dẫn trong bản in Đại Tạng Kinh Việt Nam.

Tuệ Nguyễn

Vấn đề cần tra cứu	Tài liệu
	KINH TRƯỜNG BỘ
Sáu mươi hai loại tà kiến.	01-kinh-pham-vong-brahmaja-la-sutta-.pdf [(tr.6, d.13) – (tr.32, d.10↑)]
Đi tu được kết quả gì?	02-kinh-sa-mon-qu-a-s-ma-aphala-sutta-.pdf [(tr.42, d.11) – (tr.58, d.24)]
Các khổ hạnh của ngoại đạo.	08-kinh-ca-diep-su-tu-hong-kassapas-han-da-sutta-.pdf [(tr.132, d.13) – (tr.133, d.18)]
Ba loại thần thông.	11-kinh-kevaddha-kien-co-kevaddha-sutta-.pdf [(tr.174, d.3) – (tr.176, d.6)]
Bốn đại chủng (địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại) đi đâu sau khi biến diệt hoàn toàn?	11-kinh-kevaddha-kien-co-kevaddha-sutta-.pdf [(tr.176, d.7) – (tr.180, d.1↑)]

Ba vị Đạo sư đáng bị chỉ trích và ba vị Đạo sư không đáng bị chỉ trích.	12-kinh-lohicca-lo-gia-lohicca-sutta-.pdf [(tr. 185, d.9) – (tr.187, d.1↑)]
Lịch sử bảy vị Phật.	14-kinh-dai-bon-mah-pad-na-sutta-.pdf [(tr.204, d.1) – (tr.207, d.13)]
Lý nhân duyên.	15-kinh-dai-duyen-maha-nida-na-sutta-.pdf [(tr.237, d.3) – (tr.242, d.6↑)]
Ngã.	15-kinh-dai-duyen-maha-nida-na-sutta-.pdf [(tr.242, d.5↑) – (tr.245, d.1↑)]
Bảy trú xứ của thức và hai thức.	15-kinh-dai-duyen-maha-nida-na-sutta-.pdf [(tr.246, d.1) – (tr.247, d.2)]
Bảy pháp bất thối khiến một nước không bị suy giảm.	16-kinh-dai-bat-niet-ban-maha-parinibba-na-sutta-.pdf [(tr.250, d.10) – (tr.251, d.14↑)]
Các pháp bất thối (nhiều loại) khiến chúng Tỷ-kheo cường thịnh, không bị suy giảm.	16-kinh-dai-bat-niet-ban-maha-parinibba-na-sutta-.pdf [(tr.252, d.20) – (tr.255, d.19)]
Thế Tôn dùng thần thông qua sông Hằng với chúng Tỷ-kheo.	16-kinh-dai-bat-niet-ban-maha-parinibba-na-sutta-.pdf [tr.260, d.(8↑ - 4↑)]
Dâm nữ Ambapàli từ chối nhường bữa cơm cúng dường Thế Tôn cho các thanh niên Licchavi.	16-kinh-dai-bat-niet-ban-maha-parinibba-na-sutta-.pdf [(tr.264, d.13) – (tr.265, d.6)]
Thế Tôn bị bệnh trầm trọng, sau khi lành bệnh, Ànanda vui mừng vì nghĩ rằng Thế Tôn sẽ không diệt độ khi chưa có lời di giáo cho chúng Tỷ-kheo. Nhân đó Thế Tôn giảng cho Ànanda phải tự mình là ngọn đèn cho chính mình.	16-kinh-dai-bat-niet-ban-maha-parinibba-na-sutta-.pdf [(tr.266, d.20) – (tr.267, d.8↑)]
Ànanda không thỉnh cầu Thế Tôn trụ lâu tại thế gian do tâm bị Ác ma ám ảnh.	16-kinh-dai-bat-niet-ban-maha-parinibba-na-sutta-.pdf [tr.268, d.(19 - 8↑)]
Ác ma nhắc Thế Tôn lời hứa sẽ diệt độ khi thành tựu sự giáo hóa, và Thế Tôn nói sau ba tháng sẽ diệt độ.	16-kinh-dai-bat-niet-ban-maha-parinibba-na-sutta-.pdf [(tr.268, d.2↑) – (tr.270, d.13↑)]
Tám nhân duyên khiến đại địa chấn động.	16-kinh-dai-bat-niet-ban-maha-parinibba-na-sutta-.pdf [tr.271, d.(6 - 7↑)]
Bài pháp cuối cùng của Thế Tôn.	16-kinh-dai-bat-niet-ban-maha-parinibba-na-sutta-.pdf [(tr.278, d.14↑) – (tr.279, d.15)]
Khi nghe lại một điều gì của ai, dầu người đó là người như thế nào, không hoan hỷ, không tán thán, phải đem so sánh với Kinh, Luật.	16-kinh-dai-bat-niet-ban-maha-parinibba-na-sutta-.pdf [(tr.280, d.16↑) – (tr.282, d.1)]

Bữa thọ thực cuối cùng của Thế Tôn tại nhà Cunda.	16-kinh-dai-bat-niet-ban-maha-parinibba-na-sutta-.pdf [(tr.282, d.14 ↑) – (tr.283, d.17)]
2 bữa ăn (trước khi thành Phật và trước khi nhập Niết-bàn) cúng dường Phật được quả báo lớn.	16-kinh-dai-bat-niet-ban-maha-parinibba-na-sutta-.pdf [tr.288, d.(15 ↑ - 10 ↑)]
Bốn thánh tích cần chiêm ngưỡng.	16-kinh-dai-bat-niet-ban-maha-parinibba-na-sutta-.pdf [tr.291, d.(5 - 22)]
Tỷ-kheo phải đối xử với phụ nữ như thế nào?	16-kinh-dai-bat-niet-ban-maha-parinibba-na-sutta-.pdf [tr.291, d.(17 ↑ - 12 ↑)]
Ànanda khóc than khi Phật sắp nhập diệt, Phật khuyên Ànanda lần cuối.	16-kinh-dai-bat-niet-ban-maha-parinibba-na-sutta-.pdf [tr.293, d.(19 ↑ - 11 ↑)]
Subhadda là đệ tử cuối cùng được Phật độ.	16-kinh-dai-bat-niet-ban-maha-parinibba-na-sutta-.pdf [(tr.296, d.1) – (tr.298, d.15 ↑)]
Chỉ khi nào Tôn giả Mahakassapa tới, nhiễu quanh giàn hỏa ba lần, đánh lễ, cởi mở chân Phật ra, và cúi đầu đánh lễ chân Phật, giàn hỏa tự bắt lửa cháy.	16-kinh-dai-bat-niet-ban-maha-parinibba-na-sutta-.pdf [(tr.304, d.61) – (tr.305, d.15)]
Không có chuyện hai vị Phật ra đời cùng một lúc.	19-kinh-dai-dien-ton-mah-govinda-sutta-.pdf [tr.342, d.(13 - 15)] - Chư thiện hữu, không một chỗ nào, không một thời gian nào cùng chung một thế giới mà có hai vị A-la-hán Chánh Đẳng Giác đồng thời ra đời, không ra trước, không ra sau, không bao giờ sự kiện như vậy có thể xảy ra.
Tứ niệm xứ. Quán thân trên thân. Quán thọ trên các thọ. Quán tâm trên tâm. Quán pháp trên pháp (đối với 5 triền cái). Quán pháp trên pháp (đối với 5 thủ uẩn). Quán pháp trên pháp (đối với 6 nội ngoại xứ). Quán pháp trên pháp (đối với 7 giác chi). Quán pháp trên pháp (đối với 4 sự thật): [Khổ, Khổ tập, Khổ diệt, Khổ diệt đạo (gồm Thánh đạo tám ngành)].	22-kinh-dai-niem-xu-mah-satipa-h-na-sutta-.pdf [(tr.389, d.9) – (tr.392, d.2 ↑)] [(tr.392, d.1 ↑) – (tr.393, d.18)] [tr.393, d.(19 - 4 ↑)] [(tr.393, d.4 ↑) – (tr.394, d.9 ↑)] [(tr.394, d.8 ↑) – (tr.395, d.7)] [tr.395, d.(8 - 14 ↑)] [(tr.395, d.13 ↑) – (tr.396, d.11)] [(tr.396, d.12) – (tr.400, d.8 ↑)]
Sunakkhatta (Thiện Tinh) xin từ bỏ Thế Tôn, vì Thế Tôn không dạy một số điều vị này muốn, nhưng Thế Tôn nói rằng các điều này không đưa đến tận diệt khổ đau nên không dạy.	24-kinh-ba-le-p-thika-sutta-.pdf [(tr.425, d.17) – (tr.427, d.161)]

Ba mươi hai tướng tốt của Phật và nguyên nhân có tướng này.	30-kinh-tuong-lakkhana-sutta-.pdf [cả bài]
Bốn hạng người không phải là bạn và bốn hạng người là bạn.	31-kinh-giao-tho-thi-ca-la-viet-si-ga-lava-da-sutta-.pdf [(tr.540, d.12↑) – (tr.542, d.10↑)]
	KINH TRUNG BỘ
Hãy là những người thừa tự pháp, không thừa tự tài vật.	003-kinh-thua-tu-phap-dhammad-y-da-sutta-.pdf [(tr.13, d.1) – (tr.14, d.12↑)]
Các hạnh của Phật [Khổ hạnh, bần uế, yếm ly, độc cư, đại bất tịnh thực, trú xả] đều thuộc đệ nhất.	012-dai-kinh-su-tu-hong-mah-s-han-da-sutta-.pdf [(tr.95, d.1) – (tr.97, d.3)]
Ví dụ chiếc bè vượt qua sông, tới rồi phải bỏ bè.	022-kinh-vi-du-con-ran-alagadd-pama-sutta-.pdf [tr.162, d.(18 - 21)] Cũng vậy, này chư Tỷ-kheo, Ta thuyết pháp như chiếc bè để vượt qua, không phải để nắm giữ lấy. Chư Tỷ-kheo, các Ông cần hiểu ví dụ cái bè... Chánh pháp còn phải bỏ đi, huống nữa là phi pháp.
Kinh Gò Mối, các câu hỏi mà không một ai có thể trả lời, trừ Như Lai.	023-kinh-go-moi-vammika-sutta-.pdf [(tr.171, d.1) – (tr.173, d.1↑)]
Khi chứng ngộ, Phật nghĩ pháp này vi diệu, chúng sanh khó lãnh hội nên Phật không muốn thuyết pháp. Sau khi Phạm thiên Sahampati cầu thỉnh, Phật mới tùy duyên thuyết pháp.	026-kinh-thanh-cau-ariyapariyesan-sutta-.pdf [(tr.194, d.2↑) – (tr.197, d.3)]
Đầu tiên Phật thuyết pháp cho 5 vị Tỷ-kheo.	026-kinh-thanh-cau-ariyapariyesan-sutta-.pdf [(tr.198, d.14↑) – (tr.201, d.1↑)]
Tỷ-kheo lúc nào cũng mang theo y và bình bát như con chim lúc nào cũng mang theo hai cánh.	027-tieu-kinh-du-dau-chan-voi-c-ahatthipadopama-sutta-.pdf [tr.207, d.(20 - 25)]
Ai được Như Lai hỏi đến lần thứ ba một câu hỏi hợp lý mà không trả lời, thời đầu người ấy sẽ bị bể ra làm bảy mảnh tại chỗ.	035-tieu-kinh-saccaka-c-asaccaka-sutta-.pdf [(tr.256, d.10↑) – (tr.257, d.3)]
Quá trình tu hành của Phật: Theo ngoại đạo. Tu khổ hạnh. Theo Trung đạo, chứng Tam minh.	036-dai-kinh-saccaka-mah-saccaka-sutta-.pdf [(tr.265, d.3↑) – (tr.268, d.17)] [(tr.270, d.8) – (tr.273, d.13)] [(tr.273, d.14) – (tr.275, d.11)]
Điều kiện để một bào thai thành hình.	038-dai-kinh-doan-tan-ai-mah-ta-h-sa-khaya-sutta-.pdf [tr.293, d.(3 - 9)]
Thế nào có thể tự nhận mình là Sa-môn?	039-dai-kinh-xom-ngua-mah-assapura-sutta-.pdf [(tr.297, d.9) – (tr.304, d.1↑)]

Chiếc áo không làm nên thầy tu.	040-tieu-kinh-xom-ngua-c-aassapura-sutta-.pdf [tr.307, d.(2 - 6)]
Nguyên nhân gì sau khi chết phải sanh vào cõi dữ, hoặc được sanh vào cõi thiện.	041-kinh-s-leyyaka-s-leyyaka-sutta-.pdf [(tr.309, d.10↑) – (tr.313, d.4)]
Khác nhau giữa người chết và vị thành tựu Diệt thọ tưởng định.	043-dai-kinh-phuong-quang-mah-vedalla-sutta-.pdf [tr.325, d.(18 - 27)]
Tôn giả Mahāmoggallāna hàng ma.	050-kinh-hang-ma-m-ratajjan-ya-sutta-.pdf [(tr.363, d.3) – (tr.364, d.1)]
Các thần thông của Như Lai như: (Ý sanh thân, có thể bay bổng, bay tới Phạm thiên giới...)	51-tuong-ung-nhu-y-tuc-iddhip-da-sa-yutta-.pdf [(tr.1206, d.8) – (tr.1207, d.7↑)]
Được ăn thịt trong trường hợp nào?	055-kinh-j-vaka-j-vaka-sutta-.pdf [tr.399, d.(8 - 7↑)]
Khi được hỏi, Phật trả lời ngay hay phải suy nghĩ?	058-kinh-vuong-tu-vo-uy-abhayar-jakum-ra-sutta-.pdf [tr.428, d.(3 - 9↑)]
Coi chừng người nói láo, không có gì bất thiện mà người đó không dám làm.	061-kinh-giao-gioi-la-hau-la-o-rung-am-ba-la-ambala-hik-r-hulov-da-sutta-.pdf [tr.448, d.(13↑ - 10↑)]
Một câu rất thường gặp trong các kinh.	062-dai-kinh-giao-gioi-la-hau-la-mah-r-hulov-da-sutta-.pdf [tr.453, d.(10 - 11)] Cái này không phải của ta, cái này không phải là ta, cái này không phải tự ngã của ta.
Hãy tu tập như đất, nước, lửa, gió.	062-dai-kinh-giao-gioi-la-hau-la-mah-r-hulov-da-sutta-.pdf [(tr.455, d.17) – (tr.456, d.7)]
Ví dụ một người bị tên bắn, nếu không chịu chữa trị ngay mà còn đòi biết... [đủ thứ nguyên nhân] thì sẽ chết trước khi được biết.	063-tieu-kinh-m-lu-ky-c-am-lu-kya-sutta-.pdf [(tr.461, d.10) – (tr.462, d.11)]
Khi nào có vấn đề trong Tăng chúng, Phật mới chế các giới để trị.	065-kinh-bhadd-li-bhadd-li-sutta-.pdf [(tr.477, d.10↑) – (tr.478, d.12)]
Như Lai tồn tại, không tồn tại, tồn tại & không tồn tại, không tồn tại & không tồn tại sau khi chết?	072-kinh-aggivacchagotta-aggivacchagotta-sutta-.pdf [tr.518, d.(3 - 20)] và [tr.519, d.(8 - 15)]
Ngọn lửa tắt, nó đi về đâu?	072-kinh-aggivacchagotta-aggivacchagotta-sutta-.pdf [tr.520, d.(14 - 1↑)]
Có sinh thì phải có diệt.	074-kinh-truong-trao-d-ghanakha-sutta-.pdf (tr.534, d.13) Phàm pháp gì được khởi lên, tất cả pháp ấy được đoạn diệt.
Phật khuất phục tên cướp Angulimāla.	086-kinh-a-gulim-la-a-gulim-la-sutta-.pdf [(tr.657, d.1) – (tr.663, d.1↑)]

Sầu, bi, khổ, ưu, não do ái sanh ra.	087-kinh-ai-sanh-piyaj-tika-sutta-.pdf [(tr.665, d.1) – (tr.670, d.1↑)]
Ba mươi hai Đại nhân tướng của Phật. Các động tác trong sinh hoạt hằng ngày của Phật.	091-kinh-brahm-yu-brahm-yu-sutta-.pdf [tr. 693, d.(7 - 4↑)] [(tr.693, d.4↑) – (tr.696, d.3)]
Phật khuyên Ànanda tu thiền và chớ phóng dật.	106-kinh-bat-dong-loi-ich-ne-iasapp-ya-sutta-.pdf [tr.841, d.(5↑ - 3↑)] Này Ànanda, đây là những gốc cây, đây là những khoảng trống, hãy tu thiền, này Ànanda, chớ có phóng dật, chớ có hối hận về sau. Đây là lời dạy của Ta cho ông.
Như Lai chỉ là người chỉ đường.	107-kinh-ga-aka-moggall-na-ga-akamoggall-na-sutta-.pdf [(tr.845, d.8↑) – (tr.846, d.1↑)]
Khi Phật niết-bàn, chúng Tỷ-kheo lấy Phật pháp làm chỗ nương tựa.	108-kinh-gopaka-moggall-na-gopakamoggall-na-sutta-.pdf [tr.850, d.(21 - 1↑)]
Thế nào là uẩn?	109-dai-kinh-man-nguyet-mah-pu-ama-sutta-.pdf [tr.856, d.(12 - 20)]
Thế Tôn ca ngợi Sàriputta.	111-kinh-bat-doan-anupada-sutta-.pdf [(tr.865, d.1) – (tr.868, d.1↑)]
Quá trình từ cỗi Tusità, nhập mẫu thai, đản sanh của Phật.	123-kinh-hy-huu-vi-tang-huu-phap-acchariya-abbhutadhamma-sutta-.pdf [(tr.946, d.6) – (tr.949, d.1↑)]
Nếu bị rơi vào đọa xứ, trở lại làm người còn khó hơn con rùa mù tìm bóng cây trên biển.	129. Kinh Hiền Ngu (ĐTKVN, Kinh Trung Bộ tập 3, 1992) [tr.408, d.(3 - 3↑)]
Các loại địa ngục và các hình phạt.	130-kinh-thien-su-devad-ta-sutta-.pdf [(tr.1006, d.11↑) – (tr.1009, d.15↑)]
Quá khứ, hiện tại, tương lai.	131-kinh-nhat-da-hien-gia-bhaddekaratta-sutta-.pdf [tr.1011, d.(14 - 19)] Quá khứ không truy tìm, - Tương lai không ước vọng, - Quá khứ đã đoạn tận, - Tương lai lại chưa đến. - Chỉ có pháp hiện tại, Tuệ quán chính ở đây,
Khi lâm chung, tái sanh vào cõi dữ hay cõi lành còn liên quan đến sự lãnh thọ quả báo được khởi lên ngay lúc đó hay trong một đời khác.	136-dai-kinh-nghiep-phan-biet-mah-kammavibha-ga-sutta-.pdf [(tr.1039, d.13) – (tr.1044, d.1↑)]
Con đường trung đạo.	139-kinh-vo-tranh-phan-biet-ara-avibha-ga-sutta-.pdf [tr.1057, d.(14 - 18)]

Giáo giới Cấp Cô Độc khi sắp lâm chung.	143-kinh-giao-gioi-cap-co-doc-an-thapi-ikov-da-sutta-.pdf [(tr.1083, d.1) – (tr.1087, d.1↑)]
Giáo giới Phú-lâu-na để đi đến xứ Sunàparanta hung bạo.	145-kinh-giao-gioi-phu-lau-na-pu-ov-da-sutta-.pdf [(tr.1093, d.1) – (tr.1095, d.1↑)]
	KINH TƯỞNG ỨNG BỘ
Làm sao vượt khỏi bực lưu? – Không đứng lại, không bước tới.	01-tuong-ung-chu-thien-devata-samyutta-.pdf [tr.3, d.(8 - 17)]
Thế Tôn cũng là người cày ruộng.	07-tuong-ung-ba-la-mon-br-hma-a-sa-yutta-.pdf [(tr.202, d.2) – (tr.204, d.9)]
Chúng sanh nào tính chất giống nhau sẽ cùng đi với nhau (ngưu tầm ngưu, mã tầm mã).	14-tuong-ung-gioi-dha-tu-sa-yutta-.pdf [(tr.402, d.9↑) – (tr.404, d.20)]
Chúng sanh luân hồi vô số kiếp từ vô thủy (khởi điểm không thể nêu rõ). Như vậy là vừa đủ để nhàm chán, để từ bỏ, để giải thoát...	15-tuong-ung-vo-thi-anamatagga-sa-yutta-.pdf [(tr.421, d.1) – (tr.433, d.1↑)]
Nước mắt chúng sanh nhiều hơn nước bốn bể.	15-tuong-ung-vo-thi-anamatagga-sa-yutta-.pdf [(tr.422, d.17) – (tr.423, d.16)]
Hạnh tri túc của Đại Ca-diếp.	16-tuong-ung-kassapa-kassapa-sa-yutta-.pdf [tr.435, d.(3 - 8↑)]
Đại Ca-diếp khi về già vẫn giữ đủ các khổ hạnh như trước.	16-tuong-ung-kassapa-kassapa-sa-yutta-.pdf [(tr.440, d.12↑) – (tr.441, d.9↑)]
Nhân duyên Đại Ca-diếp xuất gia, gặp Thế Tôn, được đổi tấm y bằng phần tảo của Thế Tôn [coi như Phật truyền y cho Đại Ca-diếp].	16-tuong-ung-kassapa-kassapa-sa-yutta-.pdf [(tr.452, d.3↑) – (tr.454, d.14)]
Thế Tôn xác nhận Ngài như thế nào thì Đại Ca-diếp cũng như vậy [coi như Đại Ca-diếp là Tổ truyền thừa của Phật].	16-tuong-ung-kassapa-kassapa-sa-yutta-.pdf [(tr.446, d.21) – (tr.449, d.8↑)]
Hậu quả của việc làm ác.	19-tuong-ung-lakkhana-lakkhana-sa-yutta-.pdf [(tr.481, d.1) – (tr.487, d.1↑)]
Rất khó được tái sanh làm người so với được tái sanh làm người [ví như chút đất trên đầu móng tay so với quả đất].	20-tuong-ung-thi-du-opamma-sa-yutta-.pdf [tr.489, d.(11↑ - 4↑)]
Thế nào là sắc, thọ, tưởng, hành, thức?	22-tuong-ung-uan-khandha-sa-yutta-.pdf [tr.578, d.(18 - 1↑)]
[Sắc, thọ, tưởng, hành, thức] không phải của mình, hãy từ bỏ nó.	22-tuong-ung-uan-khandha-sa-yutta-.pdf [tr.537, d.(3 - 6↑)]
Thế nào là vô minh, người vô minh?	22-tuong-ung-uan-khandha-sa-yutta-.pdf [tr.634, d.(6 - 12)]

Các loại Càn-thát-bà.	31-tuong-ung-can-that-ba-gandhabbak-ya-samyutta-.pdf [tr.699, d.(4 - 16)]
Cái gì không phải của các ông [mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý], hãy từ bỏ nó.	35-tuong-ung-sau-xu-sal-yatana-samyutta-.pdf [tr.781, d.(1 - 6↑)]
Bài kinh “Có Pháp Môn Nào” HT. Thích Thanh Từ nói bài kinh này chỉ cho Thiền chốn ngộ.	35-tuong-ung-sau-xu-sal-yatana-samyutta-.pdf [(tr.822, d.4↑) – (tr.824, d.4)]
Tất cả các loại thọ.	36-tuong-ung-tho-vedana-sa-yutta-.pdf [(tr.883, d.22) – (tr.884, d.13)]
Năm sức mạnh của đàn bà.	37-tuong-ung-nu-nhan-ma-tuga-ma-samyutta-.pdf [tr.893, d.(4 - 6)]
Năm đau khổ riêng biệt của người đàn bà, khác biệt với đàn ông.	37-tuong-ung-nu-nhan-ma-tuga-ma-samyutta-.pdf [(tr.889, d.2↑) – (tr.890, d.17)]
Thế nào là Niết-bàn và con đường đưa đến Niết-bàn?	38-tuong-ung-jambukh-daka-jambukha-daka-samyutta-.pdf [tr.897, d.(10 - 5↑)]
Tỳ-kheo không được nhận, dùng, tích trữ vàng, bạc.	42-tuong-ung-thon-truong-ga-mani-sa-yutta-.pdf [tr.946, d.(15 - 17)]
Thế nào là người tàn bạo, thế nào là người hiền lành?	42-tuong-ung-thon-truong-ga-mani-sa-yutta-.pdf [tr.933, d.(6 - 7↑)]
Không thể cầu khẩn cho một người sanh vào cõi thiện hay cõi dữ. (Ví dụ cục đá ném vào giếng, hoặc dầu đổ vào giếng.)	42-tuong-ung-thon-truong-ga-mani-sa-yutta-.pdf [(tr.937, d.12) – (tr.938, d.16↑)]
Khi bỏ thân này, cái gì làm nhiên liệu để sanh vào một thân khác? – Ái.	44-tuong-ung-khong-thuyet-abya-kata-samyutta-.pdf [(tr.991, d.4↑) – (tr.992, d.2)]
Thế nào là Thánh đạo tám ngành?	45-tuong-ung-dao-magga-samyutta-.pdf [(tr.1002, d.3) – (tr.1003, d.8)]
Một người khi chết sẽ đi về cõi lành hay cõi dữ tùy theo sự tu tập của người này, giống như một cái cây nghiêng khi bị chặt, nó sẽ rơi vào hướng nó nghiêng.	45-tuong-ung-dao-magga-samyutta-.pdf [(tr.1034, d.5↑) – (tr.1035, d.11)]
Mục đích của Sa-môn hạnh.	45-tuong-ung-dao-magga-samyutta-.pdf [tr.1016, d.(13 - 15)] Này các Tỳ-kheo, thế nào là mục đích Sa-môn hạnh? Đoạn tận tham, đoạn tận sân, đoạn tận si. Này các Tỳ-kheo, đây gọi là mục đích Sa-môn hạnh (sàmannattha).

[Sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp] liên hệ đến dục, hấp dẫn, không phải là chỗ hành xử của Tỷ-kheo. Nếu mắc vào, giống như con vượn bị mắc [hai tay, hai chân, miệng] vào bẫy nhựa của thợ săn.	47-tuong-ung-niem-xu-satipa-h-na-sa-yutta-.pdf [tr.1108, d.(6 - 11↑)]
Sàriputta thị tịch, Ànanda cảm thấy bàng hoàng, yếu ớt như lau sậy, nhân đó Thế Tôn nhắc nhở khi Thế Tôn diệt độ, Ànanda phải tự mình nương tựa chính mình.	47-tuong-ung-niem-xu-satipa-h-na-sa-yutta-.pdf [(tr.1117, d.20) – (tr.1119, d.10)]
Sau khi Sàriputta và Moggallàna mệnh chung, Đức Phật nói: Chúng này của Ta được xem hình như trống không.	47-tuong-ung-niem-xu-satipa-h-na-sa-yutta-.pdf [tr.1119, d.(12 - 21)]
Hình sắc của Phật thay đổi khi về già.	48-tuong-ung-can-indriya-sa-yutta-.pdf [tr.1158, d.(2 - 17)]
Thế nào là người cư sĩ, và thế nào là người cư sĩ đầy đủ giới, tín, lòng bố thí, trí tuệ?	55-tuong-ung-du-luu-sot-patti-sa-yutta-.pdf [(tr.1276, d.14↑) – (tr.1277, d.11)]
Điều Phật nói ra so với thắng tri của Phật giống như một nắm lá trong tay so với lá trong rừng.	56-tuong-ung-su-that-sacca-sa-yutta-.pdf [tr.1308, d.(4 - 25)]
KINH TĂNG CHI BỘ	
Cái gì xâm chiếm và ngự trị giữa người đàn ông và người đàn bà?	001-ch1-mot-phap-i-pham-sac-r-p-divagga-.pdf [(tr.1, d.11) – (tr.2, d.1↑)]
Triền cái và cách trừ.	002-ch1-mot-phap-ii-pham-doan-tru-trien-cai-n- vara-appah-navagga-.pdf [(tr. 3, d.1) – (tr.4, d.1↑)]
Các đệ tử tối thắng của Phật.	014-ch1-mot-phap-xiv-pham-nguoi-toi-thang- etadaggavagga-.pdf [(tr.25, d.1) – (tr.29, d.1↑)]
Phụ nữ không thể thành bậc Chánh Đẳng Giác.	015-ch1-mot-phap-xv-pham-khong-the-co-duoc- a-h-na-.pdf [tr.31, d.(5 - 6)]
Pháp môn niệm Phật.	016-ch1-mot-phap-xvi-pham-mot-phap- ekadhamma-.pdf [tr.33, d.(4 - 8)]
Có hai điều người phụ nữ lâm chung chưa được thỏa mãn.	026-ch2-hai-phap-vi-pham-nguoi-puggalavagga-.pdf [tr.73, d.(4 - 7)]
Hai loại bố thí: Bố thí tài vật và bố thí pháp.	033-ch2-hai-phap-xiii-pham-bo-thi-d-navagga-.pdf [tr.85, d.(3 - 5)]
Tỷ-kheo phải đoạn tận thân cong, lời nói cong, ý cong, giống như người làm bánh xe điều chỉnh độ cong khi làm bánh xe.	041-ch3-ba-phap-ii-pham-nguoi-dong-xe-rathak- ravagga-.pdf [(tr.102, d.6) – (tr.104, d.6)]

Ba vị thiên sứ cảnh báo loài người mà ít ai biết.	043-ch3-ba-phap-iv-pham-thien-su-pevad-tavagga-.pdf [(tr.125, d.7↑) – (tr.129, d.1↑)]
Đời sống của Phật khi còn làm Thái tử.	043-ch3-ba-phap-iv-pham-thien-su-pevad-tavagga-.pdf [tr.132, d.(4 - 17)]
Ba loại thần thông: Biến hóa, ký thuyết, giáo hóa.	045-ch3-ba-phap-vi-pham-cac-ba-la-mon-br-hma-avagga-.pdf [(tr.157, d.21) – (tr.158, d.16)]
Chỉ có hương người đức hạnh mới bay được ngược chiều gió.	047-ch3-ba-phap-viii-pham-nanda-nandavagga-.pdf [tr.205, d.(13 - 26)]
Thế nào là Đại thiên thế giới?	047-ch3-ba-phap-viii-pham-nanda-nandavagga-.pdf [tr.206, d.(12 - 25)]
Phật dùng ví dụ hạt muối bỏ vào một ly nước hay bỏ vào sông Hằng, so với làm việc ác nhỏ của người có tu tập hay không tu tập, kết quả khác nhau.	049-ch3-ba-phap-x-pham-hat-muoi-lo-akapallavagga-.pdf [(tr.224, d.15↑) – (tr.225, d.13)]
Ca vịnh, múa nhảy, cười để lộ cả răng được xem là khốc than trong giới luật của bậc Thánh.	050-ch3-ba-phap-xi-pham-chanh-giac-sambodhavagga-.pdf [tr.233, d.(2 - 8)]
Ba sự việc ở đời mà người ta hưởng thọ không bao giờ thỏa mãn.	050-ch3-ba-phap-xi-pham-chanh-giac-sambodhavagga-.pdf [tr.233, d.(10 - 14)]
Ba hạng người như: Chữ viết trên đá, trên đất, trên nước.	052-ch3-ba-phap-xiii-pham-kusin-ra-kusin-ravagga-.pdf [tr.252, d.(5 - 1↑)]
Bốn hạng người: Đi thuận dòng, đi ngược dòng, tự đứng lại, đã vượt qua bờ bên kia.	058-ch4-bon-phap-i-pham-bha-ag-ma-bha-ag-mavagga-.pdf [(tr.273, d.13) – (tr.274, d.8)]
Ý nghĩa của pháp hiệu Như Lai.	060-ch4-bon-phap-iii-pham-uruvel-uruvelavagga-.pdf [tr.291, d.(21 - 5↑)]
Dấu bàn chân của Phật.	061-ch4-bon-phap-iv-pham-banh-xe-cakkavagga-.pdf [tr.305, d.(10↑ - 5↑)]
Điều kiện cả hai vợ chồng cùng muốn gặp lại nhau trong đời sau nữa.	063-ch4-bon-phap-vi-pham-nguon-sanh-phuoc-pu-bhisandavagga-.pdf [tr.329, d.(15 - 18)]
Người mới xuất gia cũng giống như người vợ trẻ khi mới về nhà chồng.	065-ch4-bon-phap-viii-pham-khong-hy-luan-apa-akavagga-.pdf [(tr.345, d.1↑) – (tr.346, d.13)]
Bốn hạng người: Từ tối ra tối, từ tối ra sáng, từ sáng ra sáng, từ sáng ra tối.	066-ch4-bon-phap-ix-pham-khong-co-rung-dong-macalavagga-.pdf [(tr.351, d.10) – (tr.352, d.7)]

Bốn loại người giống như mây mưa: Nói có làm, nói không làm, không nói không làm, có nói có làm.	068-ch4-bon-phap-xi-pham-may-mua-val-hakavagga-.pdf [(tr.366, d.9) – (tr.367, d.7)]
Bốn loại ngựa: (Thấy bóng roi liền đi...) Bốn loại người: (Thấy người chết bị dao động...)	069-ch4-bon-phap-xii-pham-kesi-kesivagga-.pdf [(tr.376, d.8) – (tr.378, d.8)]
Bốn hạng người: (Thân viển ly tâm không viển ly, thân viển ly tâm viển ly...)	071-ch4-bon-phap-xiv-pham-loai-nguoi-puggalavagga-.pdf [(tr.396, d.14) – (tr.397, d.1)]
Bốn loại bệnh của người xuất gia.	073-ch4-bon-phap-xvi-pham-cac-can-indriyavagga-.pdf [(tr.401, d.12 ↑) – (tr.402, d.9)]
Chớ có tin vì nghe truyền thuyết, vì nghe người ta nói, vì kinh tạng truyền tụng... nhưng khi nào tự biết rõ...	077-ch4-bon-phap-xx-pham-lon-mah-vagga-.pdf [tr.444, d.(13 ↑ - 5 ↑)]
Bốn cách nằm.	082-ch4-bon-phap-xxv-pham-so-hai-pham-toi-pattibhavavagga-.pdf [tr.487, d.(14 - 4 ↑)]
Giáo dục thiếu nữ về nhà chồng.	089-ch5-nam-phap-iv-pham-suman-suman-vagga-.pdf [tr.525, d.(9 - 3 ↑)]
Sự trói buộc của mỹ nhân, đó là bẫy mồi toàn diện của Ác ma.	091-ch5-nam-phap-vi-pham-trien-cai-n-vara-avagga-.pdf [(tr.551, d.16 ↑) – (tr.552, d.2)]
Không nên nói về bổ thí với người xan tham.	101-ch5-nam-phap-xvi-pham-dieu-phap-saddhammavagga-.pdf [tr.637, d.(10 - 13)]
Pháp nào khởi lên thật khó trừ khử? - Tham, sân, si.	101-ch5-nam-phap-xvi-pham-dieu-phap-saddhammavagga-.pdf [tr.639, d.(6 ↑ - 1 ↑)]
Khi muốn buộc tội người khác, hãy an trú năm pháp này.	102-ch5-nam-phap-xvii-pham-hiem-han-gh-tavagga-ok.pdf [(tr.647, d.(1 - 6)]
Năm nghề buôn bán nam cư sĩ không nên làm.	103-ch5-nam-phap-xviii-pham-nam-cu-si-up-sakavagga-.pdf [tr.655, d.(10 ↑ - 7 ↑)]
Được cái lớn, không còn thèm muốn cái nhỏ.	105-ch5-nam-phap-xx-pham-ba-la-mon-br-hma-avagga-.pdf [tr.675, d.(16 - 20)]
Năm giấc mộng lớn của Như Lai và điều ứng hiện.	105-ch5-nam-phap-xx-pham-ba-la-mon-br-hma-avagga-.pdf [(tr.677, d.22) – (tr.679, d.10)]
Năm nguy hại cho người nói nhiều.	107-ch5-nam-phap-xxii-pham-mang-nhiiec-akkosakavagga-.pdf [tr.687, d.(9 ↑ - 7 ↑)]

Năm nguy hại đối với Tỷ-kheo sống liên hệ quá nhiều với các gia đình.	108-ch5-nam-phap-xxiii-pham-du-hanh-dai-d-ghac-rikavagga-.pdf [(tr.691, d.2↑) – (tr.692, d.6)]
Năm nguy hại trong nữ nhân.	108-ch5-nam-phap-xxiii-pham-du-hanh-dai-d-ghac-rikavagga-.pdf [tr.693, d.(8↑ - 1↑)]
Người với ác ý nhìn loài người bị giết, bị đem đi giết hại!	116-ch6-sau-phap-ii-pham-can-phai-nho-s-ra-yavagga-.pdf [tr.726, d.(13↑ - 7↑)]
Tinh tấn tu hành giống như chơi đàn, dây không căng quá mà cũng không chùng quá.	120-ch6-sau-phap-vi-pham-lon-mah-vagga-.pdf [tr.777, d.(8 - 11)]
Tài sản chi phối bởi: Lửa, nước, vua chúa, ăn trộm, người thừa tự thù địch.	128-ch7-bay-phap-i-pham-tai-san-dhanavagga-.pdf [tr.833, d.(17↑ - 5↑)]
Bảy loại thức trú của chúng hữu tình.	132-ch7-bay-phap-v-pham-dai-te-dan-mah-ya-avagga-.pdf [tr.858, d.(3 - 22)]
Bảy loại vợ.	133-ch7-bay-phap-vi-pham-khong-tuyen-bo-aby-katavagga-.pdf [(tr.890, d.4) – (tr.892, d.5↑)]
Devadatta bị tám phi Diệu pháp chinh phục nên bỏ Phật đi.	139-ch8-tam-phap-i-pham-tu-tam-mett-vagga-.pdf [tr.937, d.(21↑ - 1↑)]
Phật pháp chỉ có một vị là vị giải thoát.	140-ch8-tam-phap-ii-pham-lon-mah-vagga-.pdf [tr.692, d.(8↑ - 7↑)] Ví như, này Pahàrāda, biển lớn chỉ có một vị mặn. Cũng vậy, này Pahàrāda, Pháp và Luật cũng chỉ có một vị là vị giải thoát.
Bố thí [cho Tỷ-kheo thành tựu tám chi phần hay không] giống như gieo hạt vào một thửa ruộng tốt hay xấu, kết quả khác nhau.	142-ch8-tam-phap-iv-pham-bo-thi-p-navagga-.pdf [(tr.982, d.6↑) – (tr.983, d.15↑)]
Tám kính pháp Tỳ-kheo-ni đối với Tỷ-kheo.	144-ch8-tam-phap-vi-pham-gotam-gotam-vagga-.pdf [tr.1004, d.(6 - 5↑)]
Nếu nữ nhân được xuất gia, Diệu pháp chỉ tồn tại 500 năm (thay vì 1000 năm nếu nữ nhân không được xuất gia).	144-ch8-tam-phap-vi-pham-gotam-gotam-vagga-.pdf [tr.1005, d.(14 - 2↑)]
Phật cảm thấy an ổn khi đi một mình.	147-ch8-tam-phap-ix-pham-niem-sativagga-.pdf [tr.1049, d.(13 - 14)] Khi nào, này Nàgita, Ta đi trên đường, không thấy một ai ở phía trước hay ở phía sau, này Nàgita, khi ấy, Ta cảm thấy an ổn cho đến vấn đề đại, tiểu tiện.

Cội rễ của sự vật.	147-ch8-tam-phap-ix-pham-niem-sativagga-.pdf [tr.1046, d.(3 - 7)]
Chín chỗ cư trú của loài hữu tình.	152-ch9-chin-phap-iii-pham-cho-cu-tru-cua-huu-tinh-satt-v-savagga-.pdf [(tr.1088, d.9↑) – (tr.1089, d.17)]
Tại sao Niết-bàn là lạc, khi ở đây không có cái gì được cảm thọ?	153-ch9-chin-phap-iv-pham-lon-mah-vagga-.pdf [(tr.1098, d.10) – (tr.1100, d.19)]
Năm hạ phần kiết sử và năm thượng phần kiết sử là gì?	161-ch10-muoi-phap-ii-pham-ho-tri-n-thavagga-.pdf [tr.1142, d.(1 - 8)]
Muốn tu kết quả phải không phóng dật (bị ngoại cảnh lôi cuốn chạy theo).	161-ch10-muoi-phap-ii-pham-ho-tri-n-thavagga-.pdf [tr.1145, d.(16 - 19)] Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, phàm có những thiện pháp nào, tất cả những pháp ấy đều lấy không phóng dật làm căn bản, lấy không phóng dật làm chỗ quy tụ, không phóng dật được gọi là tối thượng trong các pháp ấy.
Phá hòa hợp Tăng là gì? Kết quả của phá hòa hợp Tăng.	163-ch10-muoi-phap-iv-pham-up-li-up-livagga-.pdf [tr.1178, d.(4 - 17)] [tr.1179, d.(6 - 21)]
Niệm hơi thở vô hơi thở ra. Đây cũng là cách HT. Thích Minh Châu dạy cho người mới bắt đầu ngồi thiền.	165-ch10-muoi-phap-vi-pham-tam-cua-minh-sacittavagga-.pdf [tr.1202, d.(1 - 9↑)]
Nguồn gốc vô minh?	166-ch10-muoi-phap-vii-pham-song-doi-yamakavagga-.pdf [(tr.1203, d.3) – (tr.1204, d.21)]
Chỉ có Phật mới có thể đo lường các hạng người.	167-ch10-muoi-phap-viii-pham-uoc-nguyen-ka-khavagga-.pdf [tr.1217, d.(4↑ - 1↑)]
Hậu quả của việc phỉ báng các bậc Thánh.	168-ch10-muoi-phap-ix-pham-truong-lao-theravagga-.pdf [(tr.1236, d.1) – (tr.1237, d.1↑)]
Không phải Thế Tôn bác bỏ mọi khổ hạnh mà...	169-ch10-muoi-phap-x-pham-up-li-up-livagga-.pdf [tr.1250, d.(5 - 12)] và [(tr.1250, d.2↑) – (tr.1251, d.2)]
Chưa được thiền định thì không nên sống độc cư trong rừng núi, cao nguyên, các trú xứ xa vắng, mà nên sống giữa chúng Tăng, sẽ được an ổn hơn.	169-ch10-muoi-phap-x-pham-up-li-up-livagga-.pdf [(tr.1257, d.7) – (tr.1261, d.11↑)]
Mười thiện nghiệp đạo và mười bất thiện nghiệp đạo.	176-ch10-muoi-phap-xvii-pham-j-usso-i-j-usso-ivagga-.pdf [(tr.1290, d.23) – (tr.1293, d.19)]
Cúng thí cho người thân đã chết, chỉ khi người đó sanh vào cõi ngạ quỷ thì sẽ được hưởng.	176-ch10-muoi-phap-xvii-pham-j-usso-i-j-usso-ivagga-.pdf [(tr.1293, d.13↑) – (tr.1294, d.15↑)]

Người cúng dường cho Sa-môn, khi chết nếu sanh vào loài bàng sanh, người, chư thiên sẽ được hưởng quả.	176-ch10-muoi-phap-xvii-pham-j-usso-i-j-usso-ivagga-.pdf [(tr.1294, d.3↑) – (tr.1296, d.7)]
---	--